Thiết Kế Thông Minh Sử Dụng Dễ Dàng

Giới thiệu máy in đa chức năng hoàn hảo dành cho gia đình, doanh nghiệp vừa và nhỏ với khả năng in chất lượng cao, văn bản và đồ họa sắc nét.

<table>
<tr><th></th><th>DCP-T310</th><th>DCP-T510W</th><th>DCP-T710W</th><th>MFC-T810W</th><th>MFC-T910DW</th></tr>
<tr><td>CHỨC NĂNG CHÍNH</td><td>In, Scan và Copy</td><td colspan="2">In, Scan và Copy với kết nối không dây</td><td>In, Scan, Copy và Fax với kết nối không dây</td><td>In 2 mặt, Scan, Copy và Fax với kết nối không dây</td></tr>
<tr><td colspan="6">CHỨC NĂNG IN MÀU</td></tr>
<tr><td>Tốc độ in ^</td><td colspan="2">Lên tới 12 ảnh/phút (đơn sắc) và 6 ảnh/phút (màu)</td><td colspan="3">Lên tới 12 ảnh/phút (đơn sắc) và 10 ảnh/phút (màu)</td></tr>
<tr><td>Tốc độ in (chế độ in nhanh)</td><td colspan="2">Lên tới 27 trang/phút (đơn sắc) và 10 trang/phút (màu)</td><td colspan="3">Lên tới 27 trang/phút (đơn sắc) và 23 trang/phút (màu)</td></tr>
<tr><td>Thời gian in trang đầu tiên ^^^ (FPOT)</td><td colspan="2">Dưới 8 giây (đơn sắc) và 14 giây (màu)</td><td colspan="3">Dưới 8 giây (đơn sắc) và 8.5 giây (màu)</td></tr>
<tr><td>Độ phân giải in</td><td colspan="5">Tối đa 1.200 x 6.000 dpi</td></tr>
<tr><td>In 2 mặt</td><td colspan="4">Thủ công (tối đa A4/LTR)</td><td>Mặc định (tối đa A4/LTR)</td></tr>
<tr><td>In tràn lề</td><td colspan="5">Có</td></tr>
<tr><td>Màu sắc nâng cao (Tùy chỉnh màu sắc bản in thông qua chức năng Brother image enhancement)</td><td colspan="5">Có</td></tr>
<tr><td>Chế độ tiết kiệm mực</td><td colspan="5">Có</td></tr>
<tr><td colspan="6">CHỨC NĂNG COPY MÀU</td></tr>
<tr><td>Copy khổ lớn nhất</td><td colspan="5">A4</td></tr>
<tr><td>Tốc độ copy (tương tự Laser)</td><td colspan="2">Lên tới 5.6 ảnh/phút (đơn sắc và 2.7 ảnh/phút (màu) *</td><td colspan="3">Lên tới 6 ảnh/phút (đơn sắc) và 6 ảnh/phút (màu) ^^</td></tr>
<tr><td>Độ phân giải (màu)</td><td colspan="2">In: tối đa 1.200x600 dpi | Quét: tối đa 1.200x600 dpi</td><td colspan="3">In: tối đa 1.200x1.200 dpi | Quét: tối đa 1.200x600 dpi</td></tr>
<tr><td>Copy 2 mặt</td><td colspan="4">–</td><td>Có (thủ công)</td></tr>
<tr><td>Tỷ lệ phóng to / thu nhỏ</td><td colspan="5">Từ 25% - 400%, khả năng thay đổi mỗi 1%</td></tr>
<tr><td>Chức năng copy N trong 1</td><td colspan="5">2 trong 1/2 trong 1 (ID)/4 trong 1</td></tr>
<tr><td>Loại bỏ màu cơ bản</td><td colspan="5">Có</td></tr>
<tr><td colspan="6">CHỨC NĂNG SCAN MÀU</td></tr>
<tr><td>Scan khổ lớn nhất</td><td colspan="5">Lên đến khổ A4</td></tr>
<tr><td>Độ phân giải scan</td><td colspan="2">Quang học: Tối đa 1.200 x 2.400 dpi
Nội suy: Tối đa 19.200 dpi x 19.200 dpi
(cho windows 7/windows 8 /windows 8.1/10)</td><td colspan="3">Quang học: Tối đa 1.200 x 2.400 dpi (ADF: Tối đa 1.200 x 600 dpi)
Nội suy: Tối đa 19.200 x 19.200 dpi (cho windown 7/windows 8 /windows8.1/10)</td></tr>
<tr><td>Tốc độ scan</td><td colspan="5">từ 3.35 giây /4.38 giây (khổ A4, 100 x 100 dpi)</td></tr>
<tr><td>Tính năng "Scan to"</td><td colspan="3">Hình ảnh, email, tập tin</td><td>Hình ảnh, nhận diện ký tự quang học, email, tập tin</td><td>Hình ảnh, nhận diện ký tự quang học, email, tập tin, USB gắn ngoài</td></tr>
<tr><td colspan="6">CHỨC NĂNG FAX</td></tr>
<tr><td>Fax khổ lớn nhất</td><td colspan="3">–</td><td colspan="2">A4, LTR, LEGAL (với ADF)</td></tr>
<tr><td>Modem</td><td colspan="3">–</td><td colspan="2">14.4 Kbps</td></tr>
<tr><td>Bộ nhớ truyền tải***</td><td colspan="3">–</td><td colspan="2">Lên tới 170 trang</td></tr>
<tr><td>Quay số nhanh</td><td colspan="3">–</td><td colspan="2">40</td></tr>
<tr><td>Quay số nhóm</td><td colspan="3">–</td><td colspan="2">Lên tới 6 nhóm</td></tr>
<tr><td>Nhận dữ liệu khi hết giấy ***</td><td colspan="3">–</td><td colspan="2">Lên tới 170 trang</td></tr>
<tr><td>PC-Fax</td><td colspan="3">–</td><td colspan="2">Gửi & Nhận (chỉ USB & Window)</td></tr>
<tr><td colspan="6">KẾT NỐI</td></tr>
<tr><td>Brother cloud apps</td><td colspan="4">–</td><td>Có</td></tr>
<tr><td>Mobile print</td><td>–</td><td colspan="4">Brother iPrint&Scan, Airprint, Mopria, Google cloud print</td></tr>
<tr><td>Webconnect</td><td colspan="4">–</td><td>Có</td></tr>
<tr><td>Wi-fi Direct</td><td>–</td><td colspan="4">Có</td></tr>
<tr><td colspan="6">IN ẢNH TRỰC TIẾP</td></tr>
<tr><td>In trực tiếp từ USB gắn ngoài</td><td colspan="4">–</td><td>Có (JPEG)</td></tr>
<tr><td colspan="6">XỬ LÝ GIẤY</td></tr>
<tr><td>Khay nạp giấy chuẩn</td><td colspan="5">Lên tới 150 tờ (80 g/m2)</td></tr>
<tr><td>Khe nạp giấy đa năng</td><td colspan="4">1 tờ</td><td>–</td></tr>
<tr><td>Khay nạp giấy đa năng</td><td colspan="4">–</td><td>80 tờ (Giấy thường - 80 g/m2)
20 tờ (Giấy ảnh)</td></tr>
<tr><td>Khay giấy ra</td><td colspan="5">Lên tới 50 tờ (A4)</td></tr>
<tr><td>Khay nạp giấy tự động</td><td colspan="2">–</td><td colspan="3">Lên tới 20 tờ (80 g/m2)</td></tr>
<tr><td>Kích cỡ giấy (khay chuẩn)</td><td colspan="5">A4, LTR ,EXE, A5, A6, Photo-4"x6", 5"7", indexcard-5"x8", C5 envelope, com-10, DL envelope</td></tr>
<tr><td>Kích cỡ giấy (khe đa năng)</td><td colspan="4">A4, LTR ,EXE, A5, A6, indexcard 5"x8", C5 envelope, com-10, DL envelope, photo 4"x6", 3.5"x5", 5"x7"</td><td>–</td></tr>
<tr><td>Kích cỡ giấy (khay đa năng)</td><td colspan="4">–</td><td>A4, LTR ,EXE, A5, A6, indexcard 5"x8", C5 envelope, com-10, DL envelope, photo 4"x6", 3.5"x5", 5"x7"</td></tr>
<tr><td>Loại giấy in (khay chuẩn)</td><td colspan="5">giấy thường, giấy in ảnh inkjet, glossy (cast/resin) [trong lượng giấy 64-220g/m2]</td></tr>
<tr><td>Loại giấy in (khe đa năng)</td><td colspan="4">giấy thường, giấy in ảnh inkjet, glossy (cast/resin), giấy tái chế [media weight 64-300g/m2]</td><td>–</td></tr>
<tr><td>Loại giấy in (khay đa năng)</td><td colspan="4">–</td><td>giấy thường, giấy in ảnh inkjet, glossy (cast/resin), giấy tái chế [trọng lượng giấy 64-220g/m2]</td></tr>
<tr><td colspan="6">THÔNG SỐ KHÁC</td></tr>
<tr><td>Bộ nhớ</td><td colspan="5">128MB</td></tr>
<tr><td>Màn hình</td><td colspan="4">Màn hình LCD 1 dòng</td><td>LCD TFT màu 1.8 inch</td></tr>
<tr><td>Kết nối cơ bản</td><td colspan="5">USB 2.0 Hi-speed</td></tr>
<tr><td>Kết nối mạng/không dây</td><td>–</td><td colspan="2">Mạng không dây</td><td colspan="2">Mạng có dây / Mạng không dây</td></tr>
<tr><td>Hỗ trợ hệ điều hành</td><td>Windows: 7/ 8/ 8.1/ 10
Mac: OS X v10.11.6/ 10.12.x/ 10.13.x</td><td colspan="4">Windows: 7/ 8/ 8.1/ 10/ server 2008/ server 2008R2/ server 2012/ server 2012 R2/ server 2016
Mac: OS X v10.11.6/ 10.12.x/ 10.13.x</td></tr>
<tr><td>Công cụ quản lý mạng</td><td>–</td><td colspan="4">BRAdmin Light*</td></tr>
<tr><td colspan="6">VẬT TƯ</td></tr>
<tr><td>Bình mực</td><td colspan="5">Bình mực in lớn (Đen) BTD60 BK: In được tương đương 6.500 trang A4**
Bình mực in lớn (Màu) BT 5000 C/M/Y: In được tương đương 5.000 trang A4 **</td></tr>
<tr><td>Giấy Brother</td><td colspan="5">BP71GA4: A4 glossy
BP71GP20: 4x6" glossy
BP60MA: A4 matte
BP60PA: A4 plain</td></tr>
<tr><td colspan="6">KÍCH THƯỚC & TRỌNG LƯỢNG</td></tr>
<tr><td>Kích thước (W x D x H)</td><td colspan="2">435mm x 380mm x 159mm</td><td colspan="2">435mm x 380mm x 195mm</td><td>435mm x 439mm x 159mm</td></tr>
<tr><td>Trọng lượng</td><td colspan="2">6.65 kg</td><td>7.79 kg</td><td>7.80 kg</td><td>8.91 kg</td></tr>
</table>

^Theo tiêu chuẩn ISO/IEC 24734. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo tại www.brother.com/rd/printspeed
^^Theo tiêu chuẩn ISO/IEC 24735, áp dụng cho sản phẩm có bộ nạp tài liệu tự động. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo tại www.brother.com/rd/printspeed
*Theo tiêu chuẩn ISO/IEC 29183, dành cho cho sản phẩm không có bộ nạp tài liệu tự động. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo tại www.brother.com/rd/printspeed
^^^Theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17629. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo tại www.brother.com/rd/printspeed
++ Không hỗ trợ trình điều khiển máy in Linux. Download tại http://support.brother.com
+++Download tại http://support.brother.com
*Chỉ hệ điều hành Windows
**Số lượng trang in được công bố bằng phương pháp ngoại suy dựa vào thử nghiệm của Brother với hình mẫu theo tiêu chuẩn ISO/ IEC 24712. Số lượng trang in không theo chuẩn ISO/IEC 24711
*** Công bố theo tiêu chuẩn ITU-T Test Chart No 1/MMR
. Thông tin chính xác tại thời điểm sản xuất và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Brother Earth
www.brotherearth.com

BROTHER CREATIVECENTER
Một cửa hàng trung tâm cho tải miễn phí các mẫu.

Dòng máy in phun đa chức năng

brother at your side

Ấn tượng mạnh mẽ từ bản in đầu tiên.

Hiệu Quả sánh đôi cùng **Chất Lượng**

Lên tới 12 ảnh/phút(đơn sắc)/ 10 ảnh/phút (màu) Lên tới 27 trang/phút (đơn sắc)/ 23 trang/phút (màu) (chế độ in nhanh)

Khay giấy mặc định 150 tờ

Khay đa năng 80 tờ

Kết nối mạng/Wifi

Khay nạp tài liệu tự động 20 tờ

In 2 mặt

In tốc độ cực nhanh

Với tốc độ in tài liệu lên đến 12/10 ảnh/phút ^, dòng máy in phun của Brother giúp bạn thúc đẩy tối đa hiệu suất công việc mà vẫn tiết kiệm thời gian. Máy in phun chuyên nghiệp sẽ đem đến những tài liệu vượt trội về màu sắc, bạn có thể tự tin tạo ra các tài liệu kinh doanh thật sự ấn tượng và tuyệt vời.

Hiệu năng cao

Màn hình LCD 1.8 inch và bàn phím tiện lợi, bạn có thể dễ dàng tuỳ chỉnh các tính năng và các tuỳ chọn thực tế của máy. In các tập tin hoặc chép vào một thiết bị USB mà không cần phải kết nối với máy PC.

* Chỉ áp dụng ở một số Models

Tiết kiệm hơn với mỗi lần in

6500 BLACK 5000 COLOUR In 2 mặt

Giảm chi phí cho mỗi bản in với dung tích mực in cực cao của Brother. In tới 6.500 trang trắng đen và 5.000 trang màu! Hệ thống nạp mực in cực kỳ tiện dụng, máy in Brother luôn luôn tiết kiệm chi phí, bảo vệ môi trường, với công nghệ in hai mặt tự động giúp cắt giảm việc sử dụng giấy lên đến 50%.

* Chỉ áp dụng ở một số Models

Nạp mực một cách dễ dàng và chính xác

Hệ thống chứa mực liên tục của Brother với vỏ bọc trong suốt cho phép người dùng tiếp cận và thay mực một cách dễ dàng. Thiết kế thân thiện giúp giảm thiểu sự phức tạp trong quá trình sử dụng.

Refill Tank System
Hệ thống nạp mực liên tục

Khay giấy mặc định 150 tờ · Khay đa năng 80 tờ · Khay nạp tài liệu tự động 20 tờ

Khả năng xử lý với hiệu năng cao

Xử lý nhiều lệnh in khác nhau với khay chứa giấy lên đến 150 tờ, có thể điều chỉnh kích thước giấy đa dạng và 20 tờ từ khay nạp giấy tự động cho phép scan, copy và fax. Hơn thế nữa, khay giấy đa năng chứa đến 80 tờ và hỗ trợ nhiều loại giấy khác nhau. Do đó, việc in ấn của bạn sẽ trở nên cực kỳ dễ dàng.

* Chỉ áp dụng ở một số Models

In từ bất cứ nơi nào

Với các tùy chọn kết nối linh hoạt, dòng máy in phun mới của Brother được thiết kế phù hợp với mọi môi trường làm việc. Mạng Wifi và mạng Ethernet tích hợp, cho phép nhóm làm việc dễ dàng chia sẻ công việc trên một thiết bị. Thêm vào đó, bạn sẽ cảm thấy tiện lợi khi in không dây từ máy tính để bàn, máy tính xách tay, điện thoại di động hoặc máy tính bảng.

* Chỉ áp dụng ở một số Models

Chọn máy in thích hợp với nhu cầu của bạn

DCP-T310
- Lên đến 12/6 ảnh/phút (ISO)
- Khay giấy mặc định 150 tờ
- Khe nạp giấy đa năng
- Màn hình LCD 1 dòng

DCP-T510W
- Lên đến 12/6 ảnh/phút (ISO)
- Khay giấy mặc định 150 tờ
- Khe nạp giấy đa năng
- Màn hình LCD 1 dòng
- Kết nối không dây

DCP-T710W
- Lên đến 12/10 ảnh/phút (ISO)
- Khay giấy mặc định 150 tờ
- Khay nạp giấy tự động ADF 20 tờ
- In từ điện thoại
- Kết nối không dây

MFC-T810W
- Lên đến 12/10 ảnh/phút (ISO)
- Khay giấy mặc định 150 tờ
- Khay nạp giấy tự động ADF 20 tờ
- 14.4 Kbps Fax
- Kết nối Wifi / Lan

MFC-T910DW
- Lên đến 12/10 ipm (ISO)
- Khay giấy mặc định 150 tờ
- Khay đa năng 80 tờ
- Khay nạp giấy tự động ADF 20 tờ
- Kết nối Wifi / Lan
- In 2 mặt